

**Biên mục trên xuất bản phẩm
của Thư viện Quốc gia Việt Nam**

Sơn Tùng

Bông sen vàng / Sơn Tùng. - Tái bản lần thứ 2. - H. : Chính
trị quốc gia Sự thật, 2024. - 416 tr. ; 21 cm
ISBN 978-604-57-9985-7

1. Văn học hiện đại 2. Tiểu thuyết 3. Việt Nam

895.922334 - dc23

CTM0740p-CIP



Mời bạn quét QR để đọc sách!

Bông sen vàng © Sơn Tùng

Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật

*Từng giọt nước nhỏ thấm vào lòng đất, chảy về một hướng
mới thành suối, thành sông. Biết bao nhiêu giọt nước nhỏ hợp lại
mới thành biển cả. Một pho tượng hay một lâu đài cũng phải có
cái nền rất vững chắc mới đứng vững được.*

*Những người ta dễ nhìn thấy pho tượng và lâu đài mà
không chú ý đến cái nền. Như thế là chỉ thấy cái ngọn mà quên
mất cái gốc!*

HỒ CHÍ MINH

Lời Nhà xuất bản

Hồ Chí Minh là một trong số rất ít nhân vật trong lịch sử đã trở thành một huyền thoại ngay từ khi còn sống. Người là hiện thân đầy đủ nhất, cao đẹp nhất của tấm gương đạo đức cách mạng; là hiện thân của sự kết tinh những truyền thống tốt đẹp của dân tộc gắn liền với phẩm chất cao quý của người cộng sản trong thời đại mới. Cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh; phong cách sống, lao động, làm việc, học tập; tâm hồn, trí tuệ, nghị lực của Người tiêu biểu cho tinh hoa, khí phách của dân tộc Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh, cuộc đời và sự nghiệp của Người, tư tưởng và nhân cách của Người mãi mãi là nguồn cảm hứng bất tận của các nhà nghiên cứu, nhà văn, nhà thơ, nhà báo... Trong số đó, Sơn Tùng là nhà văn đã để lại dấu ấn sâu sắc trong mảng đề tài sáng tác về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hướng đến kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2025), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản lần thứ hai ấn phẩm **Bông sen vàng** của

Nhà văn Sơn Tùng. Đây là một trong số những tác phẩm nổi tiếng của ông viết về thời niên thiếu của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Bằng tình cảm sâu lắng và lòng thành kính đối với Bác, tác giả đã đi sâu phân tích, làm rõ về tuổi niên thiếu vô cùng sinh động, phong phú của Chủ tịch Hồ Chí Minh (Nguyễn Sinh Côn), đặc biệt là những năm Người sống cùng cha mẹ và anh trai ở Kinh đô Huế. Cuốn sách phác họa đầy đủ, chân thực quá trình hình thành nhân cách ngay từ thuở thơ ấu của vị lãnh tụ kính yêu, mà cái nôi khởi thủy là truyền thống gia đình, đó là những đức tính ham học hỏi, chuyên cần, biết tiết kiệm, chính trực, trọng công bằng và vị tha... Qua cuốn sách, người đọc hiểu thêm về tuổi thơ nhiều thăng trầm của Bác: lúc bình yên, êm ấm với cha mẹ bên mâm cơm đạm bạc và sống trong sự quý mến của xóm giềng, sau đó lại phải trải qua đầy biến cố, đau thương - Mẹ và em trai mất. Đi qua những sóng gió ấy, người đọc được biết thêm về những người bạn thuở niên thiếu đã đồng hành cùng Người suốt những tháng năm vui buồn, những cô Hạnh, anh Tuấn, cậu Kỳ, anh Quang... hết lòng giúp đỡ, chia sẻ khi Người còn là cậu bé Nguyễn Sinh Côn!

Cuốn sách toát lên nét đẹp dung dị của tình người và chứa đựng tâm hồn cao cả của vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam từ khi còn là cậu bé con. Hy vọng cuốn sách góp phần tích cực vào sự nghiệp giáo dục, động viên

thế hệ trẻ Việt Nam nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm với vận mệnh Tổ quốc, rèn luyện bản thân thành người có phẩm cách lớn.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

Tháng 9 năm 2024

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

1

Những ngày ở Đông Ba



*Mặt trời chênh chếch hàng cây bên mái hiên tây.
Gió hiu hiu thổi. Hương sen thoang thoảng mơ hồ!*

Đã qua giờ Mão sang Thìn. Mặt trời len lõi mới ra khỏi những vầng mây vẫy rồng. Từ góc trời đông, một tia nắng vàng xuyên qua tán cây chè vối đậu vào thau nước để trên sân ngời lên ánh sắc lung linh chiếu vào lớp học trò nhỏ của thầy Nguyễn Sinh Sắc đang giờ viết tập.

Còn tô nét chữ cuối cùng, đặt bút xuống, ngời thẳng người, ngực hơi nâng lên phía trước, đầu nghiêng nghiêng ngắm những hàng chữ viết tập mà cha cho mẫu trước lúc vào Quốc Tử Giám dự bình văn. Còn gật gật đầu, tự tin bài viết tập của mình sẽ được nhiều dấu khuyến của cha. Và hình ảnh cha ẩn hiện trong đầu, văng vẳng bên tai tiếng cha dặn học trò lúc đi:

- Dù thầy vắng mặt, các trò vẫn luôn luôn như thầy hiện diện thì mới là người học trò: Đức ngôn thịnh lễ ngôn trung (đức nhiều lễ kính).

Một con mèo cái có dáng và bộ lông báo, bốn chân đi bít tất trắng từ trên bàn thờ nhảy xuống phản, đi rón rén đến bên Côn, cất tiếng gọi: me...o me...o... Côn xoay người đón bế con mèo, vuốt ve nó.

Con mèo nũng nịu dúm dúm cái đầu lông mượt như nhung vào lòng Côn và hai mắt lim dim như vùi được ru để ngủ. Mấy bạn ngồi gần Côn đang chăm chú viết, dùng bút nhìn trêu mếu con mèo ngoan ngoãn trong vòng tay ôm ấp của Côn. Nhìn âu yếm nhất, trêu mếu nhất là hai cặp mắt trong sáng của Công tôn nữ Huệ Minh và Lê Thị Hạnh ngồi bàn riêng ở gần cửa đi vào buồng bà Hoàng Thị Loan, thường gọi là bà cử Sắc hay thím cử Sắc.

Nguyễn Sinh Khiêm, mặt thoáng một nét nghiêm, nhắc Côn:

- Côn! Em viết xong rồi còn phải giữ yên tĩnh để các bạn khác viết chớ. Em quên lời cha dạy lúc sáng à?

Côn dí ngón tay trở vào con mèo:

- Tại con mèo cưng nì, anh ạ.

- Em không nhận lỗi, mà còn đổ cho con mèo?

- Em vẫn ngồi yên xem lại bài thì bé mèo đến quấy rầy em đó.

- Em phát cho nó mấy cái đuổi nó đi, lúc khác hãy...

Diệp Văn Kỳ vỗ vỗ vào đầu con mèo, nói nhỏ:

- Phát nhẹ nhe ri, dọa nó thôi. Nó ngoan lắm!

Tôn Thất Tuấn, trạc tuổi với Khiêm, ngồi gần Kỳ, sải tay sang phát mạnh vào lưng con mèo. Bị đánh bất ngờ, con mèo nhảy vọt ra khỏi lòng Côn, chạy vào buồng đứng trên khung cửa nhìn ra lớp học, kêu me... o me... o... Côn nhìn theo con mèo, hai mắt chớp chớp

về xốt xa. Kỳ chau mày định đấm trả Tuấn một cái lỗi đánh mèo vô cớ. Nhưng Côn đã kéo tay Kỳ lại, giọng Côn hơi dỗi:

- Cậu Tuấn đánh mèo đang ngủ trong tay tôi thì có khác chi người “đánh chó không ngó chúa”, đó nha.

Tuấn cười hề hề như chẳng có can có gì đến mình cả. Bốn anh học trò lớp chuẩn bị thi Hương, ngồi bên cửa sổ phía hồi nhà đều quay lại, một anh nói:

- Cậu Tuấn xin lỗi cậu Côn đi.

- Tôi... tôi xin lỗi cậu Côn nghe.

Côn cười tươi, nói:

- Cậu Tuấn đánh mèo thì xin lỗi mèo mới phải chớ.

Cả lớp học cười vui vẻ. Kỳ chạy vào buồng định bắt con mèo ra cho Tuấn xin lỗi, nhưng con mèo đã nhảy tót lên xà nhà.

Hồ Quang, người học trò nghèo, vẫn cặm cụi viết.

Cả lớp đã viết xong bài tập. Mỗi người đặt nghiên mực của mình vào bàn đọc thành hàng ngay ngắn, cho bút vào ống, đậy nắp chặt để mang theo về với sách học. Đám học trò nhỏ chạy ra ríu rít trên sân. Bốn người học trò lớn xếp bốn bài tập thành chồng trên án thư của thầy. Bước ra khỏi cửa bốn người giương bốn ô lên, chân đất, quần trắng, áo dài lương, khăn nhiễu, tóc búi đùm, dáng đi đường bộ nho sinh, cử tử.

Huệ Minh và Hạnh bị cảm, cố gắng đi học nhưng không dám về dưới nắng trưa, hai cô ngồi đợi gia nhân

đưa xe đến đón. Hai cô giở đồ thêu ra và ngồi thêu tại bàn học.

Thấy trời nắng to, Khiêm bê củi trong bếp ra sân phơi. Huệ Minh, Hạnh chạy vào bê giúp, nhưng Khiêm ngăn lại:

- Đừng... xin mẹ và cô đừng... Cảm ơn. Mẹ và cô đang còn ốm mà. Ngay lúc đó Hồ Quang, Kỳ, Côn - từ ngoài vườn đang đuổi bắt chuồn chuồn - đã chạy vào bê củi ra sân với Khiêm. Côn trách anh:

- Chẳng gọi em, anh bê củi một mình!
- Có nhiều nhận chi, một mình anh làm cũng được.
- Mỗi người mần một chút vừa vui, vừa lẹ việc chứ! - Cậu Quang trải mớ củi ra giữa sân, nói.
- Cậu Khiêm còn khách khí với tụi tui nghe! - Kỳ nói vui khi xong việc.

Khiêm thanh minh:

- Đâu có rứa. Cậu Kỳ nghĩ “oan” cho tôi rồi.

Tuấn đi ra ngõ đứng nói chuyện với một nho sinh, học lớp ôn thi Hương.

Không kể gì nắng gắt, Côn và Kỳ lại lúi húi theo bắt hai con chuồn chuồn bên dọc hàng dâm bụt.

Côn nhón chân, cúi sát bên bụi cây đi lò dò, tay sải ra đằng trước chìa hai ngón tay bắt được con chuồn chuồn sứ.

Kỳ không cúi được thấp, bước nặng chân, con chuồn chuồn thấy động bay lên lại sà xuống đậu. Côn nhắc khẽ Kỳ:

- Cúi thấp nữa... thấp xuống nữa... nhón bàn chân lên, đi bằng ngón chân thôi...

Đi được vài bước, không chịu được mỏi, Kỳ thẳng người lên. Con chuồn chuồn vội bay vụt lên sang bên kia vườn. Hai cặp mắt ngây thơ nhìn theo con chuồn chuồn lấp lánh ánh biếc dưới nắng trưa mênh mang.

Kỳ thở dài:

- Tiếc quá. Con chuồn chuồn voi đẹp chưa từng thấy.
- Tại cậu, bắt chuồn chuồn mà đi ào ào như đuổi chuột, bắt sao được?

- Cậu Côn dẻo người. Cúi xuống lâu mấy cũng được, đi nhẹ như mèo. Có lẽ cậu cầm tinh con mèo.

Côn cười, hai ngón tay cầm đuôi con chuồn chuồn, bàn tay kia chìa ra cho nó đậu lên. Con chuồn chuồn vẫy vẫy cánh, sắc biếc ánh lên lấp lánh.

- Đẹp tuyệt - Kỳ tấm tắc khen.

- Mắt nó giống như mắt con phụng khảm xà cừ ở cánh tử nhà cậu Tuấn hề.

- Đúng rồi - Kỳ tán thưởng nhận xét của Côn - hai cái cánh nó rất giống đai mũ của các quan trong triều thường đội, các cậu nhé.

- Vì rứa mới gọi là mũ cánh chuồn... hề... hề...

Kỳ cười khoái trá. Côn gật gật đầu cùng cười vui. Kỳ còn nhận xét thêm:

- Cái đuôi nó giống cái xiên nhuộm phẩm để vua xiên mứt, kẹo...

Côn có vẻ ngạc nhiên:

- Vua mà cũng ăn kẹo, ăn mút như trẻ con chúng mình à?

Kỳ hơi sững lại, nhắc khế Côn:

- Nói “vua ăn” sẽ bị quở đó, cậu Côn ạ.

- Không được gọi “ăn” thì gọi là “vua chén” à?

- Ấy... ấy đừng nói rứa - Kỳ hơi cuống - Các quan thị vệ và bọn lính hộ thành nghe được thì nguy to...

- Không gọi “ăn”, không gọi “chén” thì gọi bằng tiếng chi?

- Phải nói là “vua ngự thiện”.

- Ngồi ăn mà lại gọi là ngự... thiện? Tối nghĩa lắm - Côn day giọng.

- Vua khác người thường mà cậu - Kỳ bào chữa.

Hai cậu học trò mãi mê ngắm ánh sắc con chuồn chuồn và bàn cãi về việc gọi “vua ăn”, “vua ngồi” không để ý kỹ, giờ Côn mới nhận ra cánh con chuồn chuồn bị rách.

- Thả ra, coi nó còn bay được nữa không? - Kỳ nói.

Côn xòe rộng bàn tay, con chuồn chuồn đậu trong bàn tay Côn vẫy vẫy cánh, đuôi nhúc nha nhúc nhích. Nó nhắc mình bay lên là rồi rồi đậu xuống một cành cây thấp phía xa, Côn, Kỳ chạy theo con chuồn chuồn. Côn đưa tay ra nhưng con chuồn chuồn đã bay lên một cành cây cao hơn. Côn phải né nghiêng tránh bóng mình khỏi vướng vào mắt con chuồn chuồn rồi

nín thở vươn tay ra tóm lấy đuôi, chú chuồn chuồn rướn bay lên không nổi nữa đành phải uốn cong bám chặt lấy tay Côn, cánh vẫy vẫy... Côn cười vui với bạn:

- Nó bay còn khỏe lắm. Để lát nữa tôi đưa cho bé Xئن. Tội nghiệp, bị bại liệt, bé Xئن chỉ ở quanh trong nhà!

- Ủ. Phải rồi! - Kỳ hồ hởi nói - được con chuồn chuồn ni, bé Xئن sẽ vui gấp mấy lần...

Côn nhìn xuống sân xem bóng nắng:

- Sắp hết giờ Ty, chúng mình đến bé Xئن trở về vẫn còn kịp giờ gia nhân đến đón cậu.

- Được thôi. Đi nào!

- Khoan, anh Kỳ vô xin mẹ Huệ Minh, hay cô Hạnh sợi chỉ màu cột đuôi nó thì bé Xئن mới giữ được nó chứ.

- Ủ. Cậu Côn sáng ý đó - Kỳ nói.

Giữa lúc hai cái đầu chụm lại, cột đuôi con chuồn chuồn sứ thì Tuấn từ ngoài ngõ vào, xòe tay chớp lấy. Vì quá mạnh tay, con chuồn chuồn bị đứt đuôi, rách nhàu hai cánh.

Côn thông hai tay xuống nhìn Tuấn:

- Anh... Tuấn... - Côn không gọi tiếng cậu một cách bình thường nữa.

Kỳ tím mặt lại.

Thấy không ai nói một lời nào khác, Tuấn biết lỗi, đứng ngây người nhìn các bạn, lúng túng:

- Con chuồn chuồn chứ mô phải bấu vật chi mà các cậu tiếc hung dữ rứa?

- Từ giờ bọn tôi nỏ chơi với cậu Tuấn nữa.

Côn nói dần từng lời. Kỳ thì gay gắt hơn:

- Tôi sẽ thừa thầy và thừa với hai bác ở nhà. Anh Tuấn đừng trách tôi đó.

Tiếng nhạc ngựa ngoài xa nghe rõ dần. Huệ Minh và Hạnh ở trong lớp chạy ra:

Để gỡ bí cho bạn, Quang gọi:

- Các bác ơi, đánh xe vô đây.

Tuấn ngăn lại:

- Ấy chết! Phải giữ lễ chứ anh Quang. Học trò không được đưa xe, đưa cang vô tận ngõ nhà thầy học của mình. Nói xong Tuấn lảng đi. Huệ Minh, Hạnh, Kỳ, ríu rít chào nhau và đi ra xe. Nhưng không thấy Tuấn đâu cả. Kỳ chạy vào nhà chỉ có Khiêm và Quang trong đó. Kỳ lại chạy trở ra xe. Hai cô đã lên xe song mã đỗ ở trước lối đi ra đường Đông Ba. Kỳ còn chạy kiếm một vài nơi quanh mà vẫn không thấy Tuấn. Kỳ đành lên xe về một mình. Hai chiếc xe từ từ lăn bánh theo nhịp đi của ngựa. Những con mắt trẻ thơ trên hai cỗ xe ngựa ngoái lại nhìn Côn lưu luyến!

Côn đi trở vào tay vẫn còn cầm con chuồn chuồn sứ cụt đuôi. Nhìn nó một lúc nữa rồi Côn để nó đậu lên một cành cây râm mát, khuấy vào trong vườn.

Thấy Tuấn từ ngoài đường cái chạy vào, vuốt mồ hôi, Côn đơn đả hỏi:

- Cậu Kỳ đi tìm khắp, chẳng thấy cậu đâu. Cả hai xe về mất rồi.

Tuấn hơi ngượng ngập:

- Gặp xe tiện thì đi, không thì tôi đi bộ vui chân hơn, cậu ạ. Tuấn đứng sát bên Côn, giọng thăm thì:

- Cậu đừng giận tôi nghe. Tôi biết sai rồi. Cậu cũng đừng thừa với thầy...

Côn tươi cười:

- Giận đối nhau tí chút, xong thôi. Ai lại thừa thầy việc vật ấy.

Tuấn làm lành thật. Tuấn cầm cái gói bọc giấy vẽ ngưỡng ngưỡng, nài nỉ:

- Cậu cầm dùm... của nhà làm, ngon lắm.

- Cái gói chi? Tôi chẳng cầm đâu.

- Kẹo đó mà. O tôi ở đẳng Anh Danh chuyên làm bánh kẹo cho trong Nội.

- Không cảm ơn cậu. Tôi không dám nhận đâu.

- Cậu Côn vẫn chưa thứ cho tôi à?

- Ấy! Cậu còn nghĩ tôi hẹp bụng vậy à?

- Răng nỏ nhận kẹo? Đây. Tôi có hai gói. O tôi cho tôi một gói, một gói gửi biếu cậu và cậu Khiêm mà.

- Tôi hiểu lòng thảo của cậu lắm. Nhưng từ trước tới giờ mẹ tôi không cho anh em tôi nhận bất cứ món quà nào dầu nhiều dầu ít của ai khi chưa được cha mẹ cho phép.

- Đây chỉ là gói kẹo, mô phải quà cáp chi, cậu?

Còn nể bạn, nói:

- Cậu mở ra coi đã.

Tuấn mở gói, những chiếc kẹo nhuộm ngũ sắc rất đẹp mắt.

Còn nhón tay cầm hai chiếc.

- Để cậu khỏi áy náy trong lòng, tôi xin hai cái, tôi một cái, phần anh Khiêm một cái - Còn pha trò thêm - Rứa là... vui vẻ cả nghe!

Tuấn nài Còn cầm thêm kẹo nữa. Còn xua tay, lắc đầu chạy vào nhà.

Khiêm từ trong bếp bước ra, tay cầm cái chổi đót, trách yêu em:

- Còn giỏi ghê hề. Mẹ đi chợ, mẹ dặn anh, dặn em ở nhà làm chi, em nhớ không?

- Mẹ dặn học xong anh chẻ củi, nấu cơm, em quét nhà, quét sân rồi đi khiêng nước giếng thơi về đổ đầy vại.

- Những việc ấy chưa làm xong em đã bỏ đi chơi?

- Em chưa làm, giờ em làm, mà anh!

Còn chạy đến với anh trai, đưa cho anh chiếc kẹo.

- Kẹo ai cho?

- Cậu Tuấn đó, anh ạ. Cậu ấy biếu cả gói em không dám nhận, em chỉ nhận đủ phần anh một cái, em một cái, để cậu ấy vui lòng.

- Em biết xử sự rồi đó.

- Em đã biết “xử thế”, nói theo lời cha thường dặn, chớ anh! Hai anh em cười vui vẻ. Bỗng nghe tiếng chẻ củi đằng sau nhà bếp, Còn chưa kịp hỏi anh thì Khiêm nói:

- Quang đang chẻ hộ anh em mình.

- Anh và em chia nhau một cái, còn cái kẹo này đưa phần Quang, anh ạ.

Còn cầm chiếc kẹo chạy ra sau nhà đưa cho Hồ Quang, người học trò mà cha mẹ không có đất cắm dùi, sống lênh đênh trong chiếc thuyền te trên các dòng sông.

*

* *

Mặt trời chênh chếch hàng cây bên mái hiên tây. Gió hiu hiu thổi. Hương sen thoang thoang mơ hồ!

Còn ra cửa Đông Ba đón mẹ đi chợ về. Còn ngạc nhiên gần như ngỡ ngác nhìn những mâm cỗ đặt cúng dọc hai bên đường; ở các ngã tư, ngã ba đường, cỗ cúng lại càng nhiều. Rất nhiều mâm bồng, nồi cháo hoa, đĩa muối, đĩa gạo, có cả vàng giấy, vàng vó la liệt... Ai đi qua mâm cũng ghé nón cúi đầu tưởng vọng. Thỉnh thoảng có cáng, xe ngựa, xe song loan của các ông hoàng, bà chúa, các quan Nam, quan Tây đều phải xuống đi chân qua nơi đang nghi ngút khói hương.

Dưới các bóng cây hai bên đường, những tốp người quần áo rách mướp, gầy gò, lem luốc đứng lố nhố, tay cầm rá rách, nôi đất, mắt hau háu nhìn vào cỗ cúng chờ đợi hương tàn để được cướp cỗ!... Còn chưa gặp được một người quen nào để hỏi về cái tích gì mà có lệ cúng này. Từ ngày theo cha mẹ vào Kinh đô ở, hơn mười tháng, Còn chưa hề gặp cảnh cúng đường cúng sá lần nào. Còn tha thẩn ngoài cửa Đông Ba. Không biết đích xác mẹ đi chợ nào. Còn chỉ nghe mẹ nói với cha: “Hôm nay ngày lẻ, quanh đây không có chợ phiên chính, phiên xép ít người bán sợi. Tôi phải đi chợ xa mua sợi, mấy ngày nghỉ dẹt rồi...”. Mắt Còn luôn hướng về phía cầu Gia Hội. Chưa thấy mẹ về nhưng Còn mừng reo lên khi nhìn thấy anh phó Tràng, một người hàng xóm sống độc thân tốt bụng:

-Ồ chú!Ồ chú! Chú đã về!

- Cậu Còn! Cậu đi mô rúa?

- Cháu đi đón mẹ cháu, bữa ni chú về sớm! Không có việc hả chú?

Anh phó Tràng kéo Còn sát vào người mình. Dần từng tiếng nặng chịch:

- “Mồng năm, mười bốn, hăm ba - Đi chơi còn thiệt nữa là đi buôn”. Cậu đã nghe ai nói về ba cái ngày phải kiêng trong một tháng ấy không?

- Thưa, cháu chưa nghe ai nói chú ạ.

- Các cụ truyền khẩu về tục lệ kiêng cử, cậu ấm ạ. Có ông Trời không? Có Phật không? Có Chúa không? Có Thánh không? Có Thần không?... Chưa biết, nhưng cứ... cứ hãy tin cái đã, cậu ạ. Phải tin có sự trừng phạt thiêng liêng thì con người càng thêm điều thiện, giảm điều ác, cậu ạ. Bữa ni là ngày 23 tháng Năm, tui đi mần thuê, nỏ có ai thuê. Đi không lại về không. Đó, cậu coi, tay thợ của tui mà bữa ni đi mần thuê nỏ đất!

- Chú ơi, cháu thưa với chú một việc nhá.

-Ồ... ờ. Cậu cứ việc bảo ban tui, nỏ phải thưa gửi mần chi với anh phó mộc ni, cậu ơi!

- Cháu nói thật tình mà. Cháu xin chú đừng gọi cháu bằng cậu, xưng tôi với cháu. Chú gọi bằng cháu xưng chú với cháu, với anh Khiêm của cháu nữa.

- Tr...ờ...i... đất... ời. Cậu còn bé thơ, con một ông cử nhân, một ông thầy học nổi tiếng mà cậu đối xử, ăn ở bình dân với mọi người hàng xóm, láng giềng.

Anh phó Tràng ngập ngừng giây lát:

- Cậu có lòng đại nhân quân tử với tui, sướng cái bụng tui lắm. Tui sống cô đơn, thèm người hiền. Tui thèm người hiền, chứ ngợm thì có thiếu chi ở cái đời ni. Nhưng, để tui xin phép ông cử, bà cử cho danh

chính ngôn thuận thì cách xưng chú cháu với nhau mới đặng, cậu ạ.

- Khởi phải nói với cha mẹ cháu, chú ạ. Cha mẹ cháu thường nói chú là chỗ thân tình nhất của nhà cháu ở đây. Cha mẹ cháu không muốn chú gọi chúng cháu bằng cậu, không muốn gọi cha mẹ cháu là ông bà.

- Rứa à... cháu - anh phó Tràng bật ra tiếng “cháu” một cách hồn nhiên mà giọng nói vẫn còn rung ngân ngai ngại!

- Đó! Chú gọi “cháu” nghe sướng hơn. Chú gọi “cậu” cháu phải nghe thôi chứ chẳng thích đâu, chú ạ.

- Rồi. Việc nó rứa là xong, nghe cháu. Chừ chú hỏi cháu đi ra đây có việc chi?

- Cháu đi đón mẹ cháu chợ về, chú ạ.

- Đi về cháu. Mẹ cháu đi chợ Mai mà.

- Ban sáng mẹ cháu biểu đi chợ chi... Cháu, cháu nghe thoáng, quên mất, chỉ nhớ là có đi qua Gia Hội, chú ạ.

- Chú gặp mẹ cháu lúc mới sớm, đi lên cửa Thượng Tứ nói đi chợ Mai. Cháu không tin chú à?

- Cháu... tin lắm...

Thấy Côn buồn buồn, anh phó Tràng an ủi:

- Chừ thì có khi mẹ cháu đã về nhà rồi, cháu ạ. Ta về cháu. À! Cháu vô quán ăn với chú một miếng chi, ấm bụng đã.

Côn chớp mắt nhìn anh phó Tràng:

- Chú đi cả ngày không có việc làm, lấy tiền đâu chú cháu ăn quà, hả chú?

- Đã đến nỗi chi mà lo cho nhọc cái bụng hả cháu? Lẽ mô chú mất việc một ngày mà đã cạn tiền lưng, gạo bị? Chú mời cháu đi ăn là đã dùm ngó vô cái bị dự trữ của mình rồi.

Côn ngập ngừng, đầu hơi cúi xuống nhìn bàn chân anh phó Tràng to gần như cái bẹ cau, bước chắc nịch. Côn nín chặt tay anh phó Tràng:

- Chú ơi!

- Cháu lại muốn thay đổi việc chú mời cháu ăn cơm hàng?

- Cháu mời chú cùng đi về nhà cháu ăn cơm với cha mẹ cháu, với anh em cháu. Lúc cháu ra đón mẹ cháu, anh Khiêm cháu đang dọn cơm đợi cha mẹ về cùng ăn cho vui, chú ạ.

- Hề hề... - anh phó Tràng cười to, nói oang oang giữa đường cái - Cháu thảo ăn, tốt bụng lắm. Con nòi của giống, ông cha nói nỏ có sai. Cha cháu nổi tiếng người nhân cách, người hiền, giàu chữ, trọng nhân nghĩa với cái biệt danh mộc mạc: “Ông cử Nghệ”. Mẹ cháu, một thực nữ đã ba con mà ra đường nỏ ai coi là nạ dòng. Bà thảo hiền, thương người như thể thương thân. Có một miếng ăn ngon, bà cũng bót ra chia sớt

với bà con xóm giềng. Ai dứt bữa, ai tối lửa tắt đèn, bà chìa tay giúp đỡ trong tình lá lành đùm lá rách. - Anh vuốt tóc của Côn sắp búi được đùm củ hành. Giọng anh càng tha thiết - Các cháu về sau sẽ được hưởng phước lộc của mẹ, của cha. Mẹ cháu chữ còn nhiều hơn một số bà phi trong Nội. Chú vô Nội chữa cung điện, chữa cả giường, cả ghế của các bà phi, chú được ngửi hương trầm mà cũng bị sặc mùi xú ối ở trống, cháu ạ... Anh phó Tràng nói một thôi dài nối theo một tiếng thở dài nào nuốt. Anh hạ giọng:

- Chú nghe lời cháu về nhà cháu cùng ăn cơm. Cái vui của gia đình chắc làm ấm đời chú một phần. Nhưng...

- Sao lại nhưng nữa, hả chú?

- Nhưng chú phải ghé tiệm mua một món chi cho thêm tươi tươi bữa cơm gia đình, cháu ạ.

- Không. Cháu không để chú mua một món chi khác nữa đâu. Ở nhà cháu còn có cá kho, mắm chua, lại còn nồi cá tươi nấu lát nữa.

Côn hỏi dồn luôn:

- Chú ơi!

- Có chuyện chi hỏi chú nữa?

- Sao lại có cái tục lệ đem mâm cỗ ra đường cúng, hở chú?

Anh phó Tràng nhìn sang hai bên đường trầm ngâm, bước chậm lại. Giọng nói của anh trầm hẳn xuống:

- Bữa ni... ngày... hăm... ba... tháng... Năm... ngày Quốc hận, cháu... ơi! - Anh cầm gọn bàn tay Côn nhỏ xíu mềm như chiếc lá non - Cả Kinh thành quyện mùi hương khói!